**SỰ TƯƠNG THÍCH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM VÀ CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN (P2)**

**LƯƠNG THỊ BÍCH NGÂN**

Để đưa quy định của Hiến pháp đi vào thực thi trên thực tế, các ngành luật chuyên nghành cũng đã có quy định cụ thể.

Trong quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, một trong những nguyên tắc cơ bản và không được vi phạm trong qua trình tố tụng hình sự là việc bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân, trong quy định này bộ luật đã nghiêm cấm mọi hình thức nhục hình,… xâm phạm đến sức khoẻ, nhân phẩm của công dân “Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

Việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp, việc bắt, tạm giữ, tạm giam người phải theo quy định của Bộ luật này. Nghiêm cấm tra tấn, bức cung, dùng nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, tính mạng, sức khỏe của con người” (Điều 10, Bộ luật tố tụng Hình sự 2015).

Bộ luật tố tụng Hình sự quy định về luật hình thức còn tại luật nội dung tại Bộ luật Hình sự 2015 quy định về tội phạm thì việc “tra tấn” được quy định trong Công ước chống tra tấn là “các hành vi nào cố ý gây đau đớn hoặc khổ đau nghiêm trọng về thể xác hay tinh thần cho một người, vì những mục đích như lấy thông tin hoặc lời thú tội từ người đó hay một người thứ ba, hoặc để trừng phạt người đó vì một hành vi mà người đó hay người thứ ba thực hiện hay bị nghi ngờ đã thực hiện, hoặc để đe doạ hay ép buộc người đó hay người thứ ba, hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác dựa trên sự phân biệt đối xử dưới mọi hình thức, khi nỗi đau đớn và khổ đau đó do một công chức hay người nào khác hành động với tư cách chính thức gây ra, hay với sự xúi giục, đồng tình hay ưng thuận của một công chức” đây cũng được xem là các hành vi trái pháp luật Hình sự nước ta và được quy định tại các điều luật về tội dùng nhục hình, bức cung đây là hai hành vi bị cấm và phải chịu hình phạt theo Bộ luật hình sự 2015, quy định này cũng phù hợp với điều 4- Công ước chống tra tấn.

Quy định luật Thi hành án hình sự Việt Nam, theo điều 1 của Công ước chống tra tấn, thì tra tấn là một hành vi xâm phạm đến quyền của công dân của công chức và xảy ra trong suốt hoạt động tư pháp. Theo quy định đó thì tại hoạt động thi hành án việc tra tấn có thể xảy ra nhằm các mục đích mang tính cá nhân của cán bộ ngành thi hành án hình sự. Như vậy, có những quy định riêng biệt về vấn đề chống tra tấn trong hoạt động này, theo khoản 8, điều 9 luật Thi hành án hình sự thì một trong những hành vi bị cấm trong hoạt động thi hành án là “xâm phạm đến các quyền, lợi ích hợp pháp của người chấp hành án”. Quy định này nhằm ngăn chặn hành vi tra tấn có thể xảy ra trong hoạt động thi hành án. Việc bảo vệ quyền và lợi ích của người chấp hành án còn được thể hiệc thông qua quyền khiếu nại, tố cáo của người chấp hành án khi có căn cứ cho rằng có hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình (Theo điều 150, 165- Luật Thi hành án hình sự). Nhu vậy, nếu có hành vi tra tấn xảy ra trong thực tế thi hành án thì quyền cảu người chấp hành án vẫn được pháp luật bảo vệ.

Luật Tương trợ tư pháp: Điều 33 của LTTTP phù hợp với Điều 6, 7, 8 của Công ước. Theo đó, vì lý do khả năng có thể bị truy bức ở nước yêu cầu dẫn độ do có sự phân biệt chủng tộc, tôn giáo, giới tính… thì có thể từ chối tiến hành dẫn độ. Nếu người bị yêu cầu dẫn độ đang ở trên lãnh thổ Việt Nam.

Luật bồi thường thiệt hại nhà nước: phù hợp với Điều 14 của Công ước. Công ước không chỉ quy định những biện pháp bảo vệ người bị hại đối với hành vi tra tấn mà còn giải quyết hậu quả gây ra từ việc tra tấn, gây ảnh hưởng đến quyền tự do thân thể …đó là bồi thường thiệt hại cho người bị tra tấn.

Trong quá trình Việt Nam tìm hiểu, tiến tới việc tham gia Công ước: Công ước chống tra tấn là một công ước ra đời khá sớm và được nhiều quốc gia ký kết tham gia, tuy nhiện Viện Nam là một quốc gia thamgia ký kết khá muộn, chỉ đến ngày 7/11/2013 thì Việt Nam mới chính thức gia nhập Công ước. Trong quá trình đó thì nội dung của công ước đã ảnh hưởng khá nhiều đến nội dung của pháp luật nước ta. Điển hình là từ bản dự thảo Hiến pháp theo Nghị quyết số 38/2012/QH13 ngày 23/11/2013 được thể hiện rõ nét trong Hiến pháp 2013 và các văn bản pháp luật khác ( Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự..).

Như vậy có thể nói đã có những thay đổi cơ bản về nội dung của Hiến pháp gần theo quy định của Công ước và sự thay đổi này là tiền đề cho sự thay đổi về luật chuyên nghành của pháp luật Quốc gia theo xu thế khách quan của các quốc gia trên thế giới hiện nay chống tra tấn bải vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Qua 5 năm tham gia, Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực trong việc thực hiện các biện pháp lập pháp, hành pháp, tư pháp và các biện pháp khác nhằm ngăn ngừa và trừng trị các hành vi liên quan đến tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; đồng thời cũng xác định những hạn chế trong Pháp luật trong triển khai thực hiện Công ước tại và dự kiến phương hướng thực thi có hiệu quả Công ước trong thời gian tới. Cùng với việc hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về bảo đảm quyền con người, quyền không bị tra tấn, đồng thời ngăn ngừa các hành vi có liên quan đến tra tấn, Việt Nam đặc biệt chú trọng nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về quyền con người, về chống tra tấn...